

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 55

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 13/07/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Câu tiếp theo của Cảm Ứng Thiên là:

Chánh kỹ hóa nhân.

正己化人。

Trước sửa bản thân, sau cảm hóa người.

Những gì mà phần trước nói đều là để hoàn thành đức hạnh của chính mình, mục đích là nhằm giúp đỡ người khác, trí tuệ, đức hạnh của mình chưa thành tựu thì không thể giáo hóa chúng sanh. Cho nên, nếu muốn giáo hóa chúng sanh thì trước tiên bản thân phải tu tốt, đây là đạo lý nhất định. Bất luận là người Trung Quốc thời xưa, cổ thánh tiên hiền Trung Quốc hay chư Phật Bồ-tát của Ấn Độ, mỗi người cũng đều làm như vậy, thậm chí là hết thảy chư Phật mười phương thế giới cũng không ngoại lệ, cho nên chúng ta nhất định phải đi theo con đường này, nhất định bản thân phải tu tốt trước.

Phần trước đề cập đến *tứ hoằng thệ nguyện* với quý vị, muốn thực hiện “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ” của tứ hoằng thệ nguyện thì nhất định phải đoạn phiền não trước, thành tựu pháp môn. Đoạn phiền não là hoàn thành đức hạnh của mình, học pháp môn là thành tựu trí tuệ của mình, người Trung Quốc chúng ta thường nói là “phẩm hạnh và học vấn đều tốt”, sau đó mới có thể độ hóa người. Chúng ta thân là đệ tử Phật, bất luận là đệ tử xuất gia hay là đệ tử tại gia đều có sứ mệnh độ hóa chúng sanh, xuất gia, tại gia đều là Bồ-tát, cho nên giáo dục của Phật, thành tựu của ngài là pháp giới Bồ-tát. Thế giới Hoa Tạng trong kinh Hoa Nghiêm là pháp giới Bồ-tát; thế giới Cực Lạc trong kinh Vô Lượng Thọ nói rất rõ ràng, không những là pháp giới Bồ-tát mà còn là pháp giới của Bồ-tát Phổ Hiền, “đều cùng tu theo đức của Phổ Hiền Đại sĩ”, câu này quý vị đều đã đọc qua. Chúng ta suy nghĩ một chút, chúng ta có đức của Phổ Hiền Đại sĩ chưa? Nếu như chưa có đức của Phổ Hiền Đại sĩ thì không thể vãng sanh, điểm này phải đặc biệt lưu ý. “Đều cùng tu theo đức của Phổ Hiền Đại sĩ”, đây là câu đầu tiên trong kinh văn của kinh Vô Lượng Thọ, phía trước là liệt kê đại chúng thượng thủ, phần

kinh văn thì đây là câu đầu tiên. Phật chỉ dạy chúng ta như thế nào thì chúng ta cần phải học tập như thế ấy, sau đó thử nghĩ xem, người niệm Phật rất nhiều nhưng tại sao người vãng sanh lại ít như vậy? Chỉ cần hơi lưu ý đối với kinh văn thì sẽ rất rõ ràng, rất tường tận. Tuy người niệm Phật rất nhiều nhưng chưa đủ đức của Phổ Hiền Đại sĩ cho nên không thể vãng sanh.

Đức của Phổ Hiền Đại sĩ mấu chốt ở đâu vậy? Chính ở tâm lượng. Tâm lượng của Bồ-tát Phổ Hiền là giống như hư không pháp giới, ngài thật sự là “tâm bao thái hư, lượng chu sa giới”, đó gọi Bồ-tát Phổ Hiền. Tâm lượng của chúng ta nhỏ như vậy, mỗi ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu cũng không thể vãng sanh. Lời này là thật, không phải giả, đại đức xưa nói: “Miệng niệm Di-đà tâm tán loạn, hết bể cỏ hòng cũng uống công.” Nếu như có đức của Phổ Hiền Đại sĩ thì niệm một tiếng Phật hiệu cũng vãng sanh, đâu cần thiết niệm nhiều như vậy! Tâm của họ chính là tâm Phật, chính là hạnh Phật, tâm hạnh tương ưng, nguyện nguyện tương ưng thì đâu có đạo lý không vãng sanh? Chúng ta phải hiểu rõ, hằng ngày tụng kinh Vô Lượng Thọ mà không tu đức của Phổ Hiền Đại sĩ thì làm sao có thể thành tựu? Đức của Phổ Hiền Đại sĩ vô lượng vô biên, chư Phật Như Lai đồng thời tuyên nói cũng nói không hết. Thế Tôn vì chúng ta quy nạp thành mười loại lớn, gọi là “Phổ Hiền Thập Đại Nguyện Vương”, quy nạp thành mười loại lớn, chúng ta bắt đầu tu học sẽ tương đối thuận tiện.

Nguyện thứ nhất là “lễ kính chư Phật”, chúng ta có làm được hay không? Ý này chính là dùng tâm chân thành, cung kính đối đãi với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật, đó gọi là lễ kính chư Phật. Chúng ta chưa làm được thì phải phản tỉnh, nếu chúng ta đối người, đối việc, đối vật với tâm thái hoàn toàn tương phản thì là đại bất kính. Hằng ngày cặp mắt giống như kẻ trộm vậy, chuyên môn tìm tạt xấu của người khác, chuyên môn thấy khuyết điểm của người khác, sưu tập lỗi lầm của người khác, đây chính là đại bất kính, bạn hết bể cỏ hòng cũng uống công! Chưa cần nói đến hạnh của Bồ-tát, một người thiện, quân tử ở thế gian, chúng ta đọc sách Nho, bản hội tập sách Nho về giáo huấn đức hạnh, quyển đầy đủ tiêu biểu nhất là “Ngũ chủng di quy” do tiên sinh Trần Hoằng Mưu triều Thanh biên tập. Ông đem kinh điển của nhà Nho và một số ngôn hạnh của các đại đức nhiều thời kỳ, là giáo huấn chân thật, đem nó phân loại, biên tập lại. Trước đây tôi cầu học ở Đài Trung, thầy Lý chỉ định quyển sách này làm sách giáo khoa tu thân cho học sinh chúng tôi. Năm xưa, sách của chúng tôi đọc là sách của nhà xuất bản nào tôi không nhớ rõ, chữ khá nhỏ, phân lượng tương đối nhiều, sách đóng bìa cứng rất dày. Về sau thư cục Trung Hoa trích ra từ trong “Tứ Bộ Bị

Yếu” để in bản lẻ lưu thông, đóng bìa mềm thành hai quyển thượng và hạ, thư cục Trung Hoa in sách này chữ lớn, dễ đọc.

Chúng ta hãy xem bậc thánh hiền thế gian dạy người như thế nào? Chúng ta phải thường xuyên phản tỉnh, không thể làm việc tổn đức, tu đức đã không kịp mà còn chuyên môn đi làm việc tổn đức thì sao có thể thành tựu? Nói cách khác, điều kiện của người thiện, quân tử thế gian chúng ta cũng không thể đạt được, vậy thì còn cách rất xa với Bồ-tát, A-la-hán. Những kỹ năng trên bục giảng chúng ta có thể dễ dàng học được, thế nhưng bạn ở trên bục giảng muốn nhiếp thọ được đại chúng thì phải dựa vào công phu tu trì của bạn, bạn không có công phu tu trì chân thật thì bạn không thể nhiếp hóa đại chúng. Hay nói cách khác, lời mà bạn nói ra, từng câu từng chữ phải nói ra từ trong tâm bạn, không phải nói ra từ trên cửa miệng. Tâm hạnh không hợp nhau, ngôn hạnh không hợp nhau thì không có ai tin bạn, dù bạn nói hay đi nữa, người ta nghe rồi cũng chỉ cười mà thôi. Cho nên, bất luận là xuất gia hay tại gia đều phải có công phu tu hành thật sự, bản thân bất chánh mà muốn bảo người khác đoạn chánh thì không có đạo lý này. Ở thời đại tai nạn triền miên, chính mình không có năng lực tiêu tai miễn nạn mà muốn giúp đỡ người khác thì cũng không có đạo lý này.

Câu nói “chánh kỹ hóa nhân” này rất quan trọng. Ở trong bài văn này, từ câu này trở xuống là giảng về hóa tha, câu này là nói tổng quát. Ở trong Vựng Biên cũng chú giải được rất tường tận, đã đem hai chữ này giải thích, thế nào gọi là “chánh”? “*Kiên định không thay đổi*” là chánh; “*hóa là tự nhiên như vậy*”, hai câu nói này nói rất hay. “Chánh” là tín tâm kiên định, tâm nguyện kiên định. Tín nguyện của chúng ta là ở cầu đạo, là ở cầu chứng quả. Chứng quả là gì? Ở trong Phật pháp, A-la-hán là chứng quả, Bồ-tát là chứng quả, Phật là chứng quả. Nếu muốn cầu chứng quả thì phải đoạn phiền não trước, tập khí phiền não không đoạn thì sự tu học của chúng ta không cần bàn đến thành tích gì nữa. Mọi người đều biết, kiến tư phiền não đoạn rồi thì mới có thể chứng được quả A-la-hán. Tuy chúng ta không đoạn được nhưng phải đi theo con đường đoạn phiền não này, nhất định phải làm được phiền não nhẹ thì công phu của chúng ta mới có thành tựu. Phiền não mỗi năm một nhẹ bớt, mỗi tháng một ít dần thì đời sống của bạn sẽ hạnh phúc, sẽ tự tại, sẽ vui vẻ, trong Phật pháp thường nói là “pháp hỷ sung mãn”. Đó là thật, không phải giả, học Phật học rất hoan hỷ, rất có thọ dụng, trong đồng tu chúng ta có hay không? Có, cũng không phải ít, họ thật sự có thọ dụng này. Họ đến nói với tôi, tôi cũng mừng cho họ, họ được pháp hỷ, họ thật làm.

Bắt đầu làm từ đâu vậy? Cổ đức dạy cho chúng ta rất nhiều, thế nhưng điều quan trọng nhất vẫn là “bắt đầu từ không nói dối”, đây là lời dạy chân thật. Chúng ta tu hành bắt đầu tu từ đâu vậy? Bắt đầu tu từ “không nói dối”. Phù hợp cương lĩnh tu hành mà Thế Tôn nói với chúng ta trong kinh Vô Lượng Thọ là “khéo giữ ba nghiệp”, câu đầu tiên là nói “khéo giữ khẩu nghiệp, không nói dối người”, đại đức xưa dạy chúng ta “bắt đầu từ không nói dối”, bắt đầu từ đây là tương ứng với kinh dạy. Cổ đức lại dạy chúng ta phương pháp tu tâm thanh tịnh, trong kinh Di-đà, pháp môn Tịnh tông tu “nhất tâm bất loạn”, mục đích tu học thật sự của Tịnh tông chính là nhất tâm bất loạn. Trong kinh Di-đà nói: “Nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo”, nhất tâm bất loạn là định, tâm không điên đảo là tuệ. Làm thế nào có thể thật sự thành tựu nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo? Đương nhiên khéo giữ ba nghiệp là vô cùng quan trọng, nhưng mà bắt đầu từ chỗ nào? Cổ nhân cũng dạy chúng ta: “Biết nhiều chuyện thì nhiều phiền não, quen nhiều người thì lắm thị phi”, hà tất phải biết nhiều chuyện như vậy? Đến khắp nơi hóng chuyện, vậy thì bạn xong rồi!

Hồi đó, chúng tôi xuất gia thọ giới, đại khái là sau khi thọ giới được hai năm, chúng tôi có một vị sư huynh đồng giới, là pháp sư Giác Bân, huynh ấy thọ giới không bao lâu sau, đại khái là khoảng nửa năm thì đến miền Nam bế quan, điều này rất tốt, chúng tôi rất ngưỡng mộ huynh ấy, vì có phước báo bế quan như vậy. Trải qua một năm tôi có duyên sự đến miền Nam, tôi đặc biệt ghé vào trong thất để thăm huynh ấy. Khi huynh ấy bế quan đã mượn tôi một bộ sách Trung Quán Luận Sớ, phân lượng sách cũng không nhiều lắm, sách đóng chỉ, tổng cộng mười hai quyển, huynh ấy muốn đem vào thất để xem. Trải qua một năm, tôi hỏi: “Huynh Giác, sách huynh mượn của đệ đã đọc được bao nhiêu rồi?” Huynh ấy đáp: “Quyển thứ nhất còn chưa đọc xong.” Sau khi gặp mặt thì kể cho tôi nghe chuyện thiên hạ, kể đạo tràng, kể vị pháp sư nọ, huynh ấy ở trong thất sao mà tin tức nắm bắt nhanh thế? Tôi ở bên ngoài mà chẳng biết gì cả, đều không biết. Nghe huynh ấy kể tin tức cho tôi, tôi liền nghĩ: “Đây là kiểu bế quan gì vậy?” Thế nên một chút thành tựu cũng không có. Về sau huynh ấy cùng pháp sư Bạch Thánh đến chùa Cực Lạc ở Nam Dương, đến Tân Thành, chùa Cực Lạc ở Tân Thành. Sư Bạch là trụ trì, mời huynh ấy làm đương gia, ở bên đó không bao lâu thì huynh ấy qua đời. Huynh ấy là một người tốt, giao hảo với tôi cũng rất tốt, chỉ là thích hóng chuyện. Người xưa nói “biết nhiều chuyện thì nhiều phiền não”, huynh ấy phiền não quá nhiều nên tâm không định được.

Đồng tu chúng ta, bất luận là xuất gia hay tại gia, tâm thanh tịnh quan trọng, việc không liên quan gì với mình thì biết nhiều như vậy để làm gì? Mọi người các bạn rất nhiều người đều biết, có biết bao nhiêu người viết thư cho tôi, nhưng những thư đó tôi không xem. Tại sao vậy? Tôi không muốn biết nhiều chuyện như vậy. Viết thư cho tôi làm gì? Thật thà niệm Phật là tốt rồi. Tôi mỗi ngày giảng kinh đã là nhiều việc rồi, còn muốn làm những việc không liên quan này thì hết sức sai lầm! Quen càng ít người càng tốt. Tôi cho các bạn xem, trên người tôi mang theo một cuốn sổ nhỏ ghi số điện thoại, chỉ có hai mươi mấy người, tại sao phải làm vậy? Có khi cần liên lạc, nhất định phải ghi lại nên tôi mới ghi, số không cần thiết thì tôi không nhớ. Ngay cả số điện thoại của chúng ta tôi cũng không biết, của học hội chúng ta, của Cư Sĩ Lâm, số điện thoại, số fax trên lầu chúng ta tôi đều không biết, nhớ cái này để làm gì! Tên người tôi cũng không nhớ, vậy tốt, khi gặp mặt thấy rất quen thì chào hỏi qua, còn bạn họ gì, tên gì thì tôi không biết, không liên quan, bạn một mình tự tại biết bao. Nếu như nói nhớ tên một vài người, vậy tại sao không nhớ tên Phật Bồ-tát? Làm bạn bè với Phật Bồ-tát, giao tiếp với Phật Bồ-tát thì tiền đồ của chúng ta mới có hy vọng. Vì vậy giáo huấn của cổ thánh tiên hiền phải thường nhớ ở trong tâm, y giáo phụng hành. Lời dạy của các ngài đều là giúp chúng ta được “giác - chánh - tịnh”, đây là lời dạy chân thật.

Giữa người với người, lỗi lầm lớn nhất, chướng ngại lớn nhất chính là truyền bá thị phi. Người tu hành vì sao không thể thành tựu? Khi ở cùng nhau bạn nghe thử xem, những gì nói đều là thị phi, hay dở. Phía trước tôi nhìn thấy một câu chuyện, tôi cũng đã nêu ra với quý vị rồi. Truyện kể có một vị pháp sư tu thiền định, ở trong định nhìn thấy hai người xuất gia đang bàn luận, thần hộ pháp vây quanh, qua một lát sau thần hộ pháp đi hết, một lát sau nữa thì yêu ma quỷ quái kéo đến, vây quanh lấy họ. Đây là nguyên nhân gì? Vị thiền sư này nói, mới đầu hai người này thảo luận Phật pháp, cho nên có thần hộ pháp vây quanh; qua một lát sau thì hai người này nói chuyện đời sống thường ngày, nói chuyện đời sống thường ngày nên thần hộ pháp đi mất, không còn ở đó nữa; khi nói chuyện đời sống thường ngày xong thì hai người họ bàn đến chuyện thị phi nên yêu ma quỷ quái kéo đến. Cho nên, thường bàn thị phi, luận hay dở thì bạn phải biết rằng xung quanh bạn đều là yêu ma quỷ quái, không có thần hộ pháp. Làm sao có thể được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ vậy? Tâm ở trong đạo, đây là cảm ứng đạo giao, chúng ta khởi tâm động niệm có cảm thì chư Phật Bồ-tát liền có ứng. Nếu như cảm của chúng ta là bất thiện thì yêu ma quỷ quái có ứng. Yêu ma quỷ quái từ đâu mà đến? Chính do bạn chiêu cảm họ đến, không phải họ

tìm bạn mà là bạn tìm họ, bạn tìm họ thì họ đến ngay. Khởi một niệm ác, nói một câu nói ác đều có thể khiến yêu ma quỷ quái tìm đến. Người tu hành nếu làm việc này, há chẳng phải là hết sức sai lầm hay sao?

Cho nên phải nhớ kỹ, lời giáo huấn của cổ nhân là vô cùng có đạo lý, “biết ít chuyện thì ít phiền não”, việc không liên quan gì với mình thì không cần biết đến. Người không cần thiết quen biết thì bớt tiếp xúc, bởi tiếp xúc không có lợi ích, chỉ nhiều thị phi. Vào thời xưa, người tu hành tại sao chọn nơi núi sâu, nơi không có dấu chân người đến? Tâm họ thanh tịnh, dễ dàng thành tựu. Chúng ta hiện nay sống ở đô thị, đây là hoàn cảnh xấu nhất, đã ở trong hoàn cảnh xấu nhất mà bạn còn muốn đi hóng chuyện khắp nơi, đi soi mói khắp nơi, vậy làm sao được? Bạn không có hy vọng thành tựu rồi! Cho nên, nếu chúng ta muốn thành tựu thì nhất định phải biết làm thế nào bảo vệ chính mình trước, phương pháp bảo vệ chính mình, Tứ thiên vương dạy cho chúng ta biết. Khi chúng ta hiểu rõ biểu pháp của Tứ đại thiên vương, các ngài dạy chúng ta cách bảo vệ chính mình như thế nào, chúng ta phải biết học. Bồ-tát Di-lặc là dùng tượng của hòa thượng Bồ Đại để biểu pháp, đó là tâm Phổ Hiền, lượng lớn phước lớn, tâm bao thái hư, lượng chu sa giới. Năm mươi ba tham ở phần sau kinh Hoa Nghiêm, ba vị Đại sĩ sau cùng là Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Văn-thù, cuối cùng Thiện Tài đồng tử tham vấn ba vị Bồ-tát này, dụng ý rất sâu. Di-lặc là biểu thị cho tâm lượng, Văn-thù là biểu thị trí tuệ, tâm lượng không lớn thì trí tuệ không thể viên mãn; thực tiễn của trí tuệ là Bồ-tát Phổ Hiền. Sau cùng dùng ba Đại sĩ đại biểu đại viên mãn, chúng ta đọc kinh phải thể hội được ý nghĩa này thì chính mình mới biết học tập như thế nào.

Một câu bốn chữ này ý nghĩa rất sâu rất rộng, chúng tôi cũng phải dùng thời gian mấy buổi nữa để cùng nhau học tập với quý vị đồng học. Ngày mai tôi sẽ đến nước Úc, buổi sáng nếu như còn kịp thì chúng tôi có nửa giờ buổi sáng cùng gặp mặt quý vị đồng học, ngày mai xem thử thời gian thế nào. Bởi vì ngày mai đến Úc là buổi sáng nên thời gian sẽ lệch nhau hai tiếng đồng hồ, hy vọng các đồng học lưu ý, đồng học học qua mạng phải chú ý đến thời gian của nước Úc. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta học đến đây.